

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ ĐỒN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2017/ HSST

Ngày: 27/12/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ ĐỒN, TỈNH BẮC KẠN

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Thế Hùng

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nông Văn Điền

Ông Hứa Trung Hiền.

- Thư ký phiên toà: Bà Ma Thị Khuyển - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên toà: Bà Ma Thị Tô Hoài - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2017, tại hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện Chợ Đồn, mở phiên toà xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 48/2017/HSST ngày 10 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Triệu Văn H (tên gọi khác không) sinh ngày 18 tháng 02 năm 1991. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở tại: Thôn N, xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12. Con ông Triệu Văn T và con bà Nguyễn Thị T. Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/9/2017 cho đến nay, có mặt tại phiên toà.

*** Người bị hại:** Chị Vũ Thị K – sinh năm 1970; Trú tại: Thôn N, xã P, huyện C, tỉnh Bắc Kạn (Có mặt).

*** Những người làm chứng:**

- Anh La Văn L – sinh năm 1986; Trú tại: Thôn N, xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn (Có mặt).

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 26/8/2017, Triệu Văn H cùng La Văn L đi xe mô tô nhãn hiệu Dream, biển kiểm soát 97F2 – 1778 của L đến quán Karaoke S (thuộc Thôn N, xã P, huyện C, tỉnh Bắc Kạn). Khi đến quán, L và H đi vào phòng số 1 cùng một số bạn của L. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, H ra khỏi phòng thì gặp Đàm Thúy L nhân viên quán đang đứng ở cửa nên H hỏi nhà vệ sinh ở đâu thì Lan trả lời cứ đi thẳng. Sau đó, H đi thẳng vào phòng ngủ của chị Vũ Thị K (quản lý quán), rồi H mở cửa từ phòng ngủ ra nhà vệ sinh. Đi vệ sinh xong, H theo lối cũ vào phòng ngủ của chị K thì thấy 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Neo 7, màn hình cảm ứng đang sạc pin ở đầu giường nên H nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại. H đến gần chiếc điện thoại rồi rút sạc và đút chiếc điện thoại vào cặp quần. Sau đó H đi ra khỏi phòng và đi thẳng ra cổng quán, đi theo đường quốc lộ 3C theo H về phía UBND xã P khoảng 06 mét, sau đó H bước qua mương thoát nước và bỏ chiếc điện thoại xuống bụi cỏ cạnh tường bao của quán.

Khoảng 14 giờ 51 phút ngày 26/8/2017, chị Vũ Thị K phát hiện mất điện thoại nên đã mở hình ảnh ghi lại từ camera trong quán thì thấy vào lúc 14 giờ 43 phút, Triệu Văn H đã một mình đi vào buồng ngủ của chị K đến 14 giờ 46 phút thì H ra khỏi phòng và đi về phía cổng quán. Sau đó chị K đã trình báo sự việc đến cơ quan Công an huyện Chợ Đồn và gọi điện nhờ anh Trần Văn S (chủ quán S) đến tìm giúp thì anh S phát hiện chiếc điện thoại tại bụi cỏ gần tường bao quán.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 35/HĐ-ĐGTS ngày 29/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện Chợ Đồn kết luận: Chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo Neo 7, màn hình cảm ứng, màu trắng, viền màu vàng, tại thời điểm bị mất có giá là 2.915.000đ (hai triệu chín trăm mười lăm nghìn đồng).

Tại bản cáo trạng số: 47/KSĐT - TA ngày 10/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố bị cáo Triệu Văn H về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 138/BLHS .

Điều 138 có nội dung quy định như sau:

1, Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

Tại phiên toà bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội do bị cáo gây ra.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên toà vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Triệu Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46/BLHS; Xử phạt bị cáo Triệu Văn H từ 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

* Về án phí: Áp dụng Điều 99/BLTTHS; Luật án phí, lệ phí; Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên toà bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, phù hợp với các lời khai của người bị hại và phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, cụ thể: Hồi 14 giờ 45 phút ngày 26/8/2017, tại quán Karaoke S thuộc Thôn N, xã P, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Triệu Văn H đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Neo 7 của chị Vũ Thị K. Tại thời điểm bị mất trộm chiếc điện thoại trên có giá trị là 2.915.000đ (Hai triệu chín trăm mười lăm nghìn đồng).

Như vậy có đủ cơ sở pháp lý khẳng định việc truy tố, xét xử bị cáo Triệu Văn H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật.

Xét tính chất hành vi bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền quản lý và sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Cần phải xử lý bằng pháp luật hình sự, nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Tình tiết tăng nặng bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào; tình tiết giảm nhẹ bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều

46/BLHS, ngoài ra tại phiên tòa người bị hại xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo cho nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 46/BLHS. Do tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cho nên cần phải có thời gian cải tạo đối với bị cáo, mới giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra vụ án, người bị hại chị Vũ Thị K không có yêu cầu bồi thường thiệt hại, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về vật chứng của vụ án: Trong quá trình điều tra vụ án cơ quan điều tra có thu giữ 1 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo Neo 7, trong quá trình điều tra ngày 18/9/2017 cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc điện thoại trên cho người bị hại là chị Vũ Thị K.

Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

* Tuyên bố: Bị cáo Triệu Văn H phạm tội " Trộm cắp tài sản".

* Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46/BLHS.

- Xử phạt: Bị cáo Triệu Văn H: 06 (Sáu) tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”.

Thời hạn tù tính từ ngày 01/9/2017

* Về án phí: Áp dụng Điều 99/BLTTHS; Luật án phí, lệ phí; Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Triệu Văn H phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người bị hại. Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKS h CĐồn : 2
- CA h CĐồn : 2
- CCTHADS hCĐ : 1
- TA Tỉnh: 1
- Bị cáo : 1
- Ng bị hại : 1
- Sở Tư pháp tỉnh : 1
- Lưu hồ sơ : 1

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Phạm Thế Hùng